

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – ĐÀ N**

---*---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*-----

*Bản án số 68/2025/HS-ST
Ngày 31 tháng 10 năm 2025*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh N** .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Văn S** .

2. Ông **Nguyễn Văn C**

Thư ký phiên tòa: ểng **Hồ Việt Công H** - Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà N .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà N tham gia phiên tòa : ểng **Trương Công H** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2025/HS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXX-HS ngày 14 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

*** Đào Duy A** - Sinh ngày 16.2.1995 tại Đà N – Nơi ĐKNKTT : Tổ 40, phường Thanh K , thành phố Đà N – Hiện trú tại : K264/3 Trần Cao V , tổ 14 TT, phường Thanh K , thành phố Đà N - Quốc tịch : Việt Nam – Dân tộc : Kinh – Tôn giáo : Không - Nghề nghiệp: Lao động phổ thông – Trình độ văn hóa : 07/12.

Con ông: Đào Duy L (s) và bà Nguyễn Thị Thùy T (s).

Tiền án: Không

Tiền sự :

- Ngày 14.9.2024 bị Công an quận Thanh K , thành phố Đà N ra Quyết định xử phạt hành chính số 385/QĐ-XPHC số tiền 4.000.000đ về hành vi mang theo hung khí 01 cỏi kộo bằng kim loại dài 23cm nhằm mục đích Gây rối trật tự cộng cộng.

Nhôn thõn :

- Ngày 15.3.2019, bị Công an phường Thanh K T , quận Thanh K , thành phố Đà N ra Quyết định xử phạt hành chính số 34/QĐ-XPHC số tiền 200.000đ về hành vi Gây mất trật tự khu dân cư.

Bị cáo đang tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại :

- Ông **Đặng Trung H** – Sinh năm 2004 – Nơi ĐKKHKT : Xã Vinh H , huyện Phú V, thành phố H - Trú tại : 470 Trần Đại N, phường Ngũ Hành S, thành phố Đà N, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Ông **Phạm Quyết T** – Sinh năm 2006 – Nơi ĐKKHKT : 42 Nguyễn Tri P, phường Buôn H, tỉnh Đắk L – Trú tại : 68 Nguyễn Viết X, phường Hòa K, thành phố Đà N, vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Văn Á** – Sinh năm 2007 – Nơi ĐKKHKT : Tổ 09, phường Thanh T, thành phố H – Trú tại : 20 Cao Bá Đ, tổ 09, phường Thanh T, thành phố H, vắng mặt.

- Ông **Phạm C** – Sinh năm 1985 – Nơi ĐKKHKT : Phường Thủy D, Hương T, tỉnh Thừa Thiên H – Trú tại : 252 Nguyễn Tất T, thành phố H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19h30 phút ngày 29.9.2024, Đào Duy A đi bộ từ đường Nguyễn Tất T đến quán cà phê I – Coffee số 318 đường Kinh Dương V, tổ 79HM, phường Hòa K, thành phố Đà N thì phát hiện xe mũ tụ biển kiểm soát 75AG – 045.99 của anh Đặng Trung H đang để bên hông quán, xe không khóa cổ, Anh quan sát không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này để làm phương tiện đi lại. Đào Duy Anh đi đến ngồi lên xe mô tô 75AG – 045.99 rồi đẩy xe ra một đoạn nơi vắng người và dùng tay bứt nối dây điện rồi nổ máy xe chạy về bãi đất trống đối diện bãi tắm Thanh K trên đường Nguyễn Tất T , thành phố Đà N để cất giấu.

Đến khoảng 22h ngày 01.10.2024, Đào Duy A đến bãi tắm Thanh K điều khiển xe mô tô 75AG – 045.99 chạy đến trước số 42 đường Yên Khê 3, phường Thanh K , Đà N thì phát hiện một dãy nhà trọ có để nhiều xe máy phía trước nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm một biển số xe về để lắp vào chiếc xe trộm cắp này nờn Anh dựng chiếc xe phía ngoài rồi đi đến tháo biển số xe 47AB – 422.54 của anh Phạm Quyết T đang thuê trọ tại đây rồi bỏ đi và thay biển số vào xe mô tô để làm phương tiện đi lại, còn biển số 75AG-045.99 thì Anh cất giấu trong thùng trọ.

Anh Trần Trung H sau khi phát hiện bị mất xe mô tô biển kiểm soát 75AG-045.00 nên anh H đã đến Cơ quan Công an để trình báo. Quá trình làm việc, Đào Duy A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS ngày 09.6.2025, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hõnh sự quận Liên C xác định giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu

Hon da – Wave, màu sơn xanh, biển kiểm soát 75AG – 045.99, số máy JA70E0420719, số khung RLHJA 3932RY107517 là 15.220.000đ (Mười lăm triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 138/KL-HĐĐGTS ngày 11.9.2025, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Nẵng xác định : Không có cơ sở để định giá 01 biển số xe 47AB – 422.54, bằng kim loại, kích thước 19,5cm x 14,5cm, cú nền màu trắng, chữ và số màu đen.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhón hiệu Hon da Wave, màu sơn xanh, biển kiểm soát 75AG – 045.99, số máy JA70E0420719, số khung RLHJA 3932RY107517

- 01 biển số xe 47AB – 422.54, bằng kim loại, kích thước 19,5cm x 14,5cm, cú nền màu trắng, chữ và số màu đen.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 30.9.2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đào Duy A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Đào Duy A thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, khụng oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng giữ quyền cung tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị :

- + Tuyên bố bị cáo Đào Duy A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- + Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đào Duy A từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản ".

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XẤT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau :

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Đà Nẵng , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy : Bị cáo Đào Duy A đó thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau :

Vào khoảng 19h30 phút ngày 29.9.2024, tại quán cà phê I – Coffee số 318 đường Kinh Dương V, tổ 79HM, phường Hòa K, thành phố Đà N, Đào Duy A đồ trộm cắp 01 xe máy biển kiểm soát 75AG – 045.99 của anh Đặng Trung H. Giá trị tài sản Đào Duy A chiếm đoạt là 15.220.000đ. Hành vi trộm cắp tài sản như trên của Đào Duy A đó phạm tội Trộm cắp tài sản.

Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đó cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

3. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Đào Duy A thì thấy:

Hiện nay, thành phố Đà N đang triển khai nhiều biện pháp, kế hoạch nhằm ngăn chặn tội phạm trộm cắp, cướp giật tài sản, đồng thời tăng cường đối với nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung, công tác vận động toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm nói riêng. Tuy vậy, bị cáo Đào Duy A đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút trộm cắp tài sản là chiếc xe máy, đó xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện hết sức liêu lĩnh và thể hiện tính coi thường pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo Đào Duy A là đúng căn cứ pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

4. Xét tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt thì thấy:

Giá trị tài sản bị cáo Đào Duy A đồ trộm cắp là 15.220.000đ, bản thân bị cáo đó có tiền sử và có nhân thân xấu:

- Ngày 14.9.2024 bị Công an quận Thanh K, thành phố Đà N ra Quyết định xử phạt hành chính số 385/QĐ-XPHC số tiền 4.000.000đ về hành vi mang theo hung khí 01 còi kộ bằng kim loại dài 23cm nhằm mục đích Gây rối trật tự cộng đồng.

- Ngày 15.3.2019, bị Công an phường Thanh Khê T, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt hành chính số 34/QĐ-XPHC số tiền 200.000đ về hành vi Gây mất trật tự khu dân cư.

Tuy nhiên bị cáo đã không chịu tu tâm dưỡng tính, lao động lương thiện mà vẫn tiếp tục lao sâu vào con đường phạm tội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Duy A thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, HĐXX cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

5. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xử lý như sau :

- Thu giữ của bị cáo Đào Duy A 01 xe máy nhón hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, biển kiểm soát 75AG – 045.99, số máy JA70E0420719, số khung RLHJA 3932RY107517. Ngày 13.9.2025, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số A3752/QĐ-VPCQCSĐT ngày 12.9.2025 trả lại cho anh Đặng Trung H tài sản tròn theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 13.9.2025, anh Hiếu đó nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy xe đứng tên ông Nguyễn Văn Á đó bỏn cho ông Phạm C là chủ cửa hàng mua bán xe máy “Cường”. Ngày 02.8.2024, ông Cường đó bỏn xe này cho ông Đặng Trung H. Do đó, tài sản đó được trả lại cho anh Hiếu là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 biển số xe 47AB – 422.54, bằng kim loại, kích thước 19,5cm x 14,5cm, cú nền màu trắng, chữ và số màu đen, đây là biển số của ông Phạm Quyết T đó bị Đào Duy A lấy trộm để gắn vào xe mỗy trộm cắp mà cú. Khi mất biển số xe, ông Phạm Quyết T đó tiến hành làm lại biển số xe mới, không có yêu cầu gì khác nên cần thiết tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định của phỏp luật.

6. Về trách nhiệm đốn sự : Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Đặng Trung H vắng mặt tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án thể hiện ý kiến khụng cú yờu cầu bị cáo bồi thường gì khỏc, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Anh Nguyễn Quyết T đó làm lại Biển kiểm soát nên không có yêu cầu nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác nên HĐXX không đề cập đến.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Đào Duy A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Duy A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cảo Đào Duy A 09 (Chín) tháng tự về tội “Trộm cắp tài sản“. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam 31.10.2025.

2. Về xử lý tang vật : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 47AB – 422.54, bằng kim loại, kích thước 19,5cm x 14,5cm, cú nền màu trắng, chữ và số màu đen.

Các tang vật này hiện Phũng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Đà N đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/9/2025, theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS ngày 30.9.2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà N .

3. Về án phí : Căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Duy A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Đà Nẵng;
- VKSND TP.Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng THS DS KV4-Đà Nẵng;
- VKSND KV4-Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ánh N